TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 46

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Chủ nhật vui vẻ

Chủ nhật, Nam được nghỉ học ở nhà. Buổi sáng, Nam cùng bố mẹ dọn dẹp nhà cửa. Bố lau bàn ghế, mẹ nấu bữa trưa thật ngon. Nam ngoan ngoãn tưới luống hoa trước sân. Cả nhà cùng ăn cơm vui vẻ và đầm ấm.

Đọc bài «Chủ nhật vui vẻ» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 5 câu **B.** 4 câu **C.** 6 câu

Câu 2. Vào ngày chủ nhật, Nam làm việc gì giúp bố mẹ?

A. Đi đá bóng cùng bạn **B.** Xem ti vi cả ngày

C. Tưới luống hoa trước sân

Câu 3. Bố của Nam làm công việc gì?

A. Nấu bữa trưa **B.** Lau bàn ghế

C. Tưới luống hoa

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Chủ nhật vui vẻ» có vần ung:

Tiếng có vần ung: …….

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Bé Mai – chăm chỉ học bài	
b) Đàn chim – tỏa ánh nắng ấm áp	
c) Mặt trời – hót líu lo trên cành	
d) Bác nông dân – cày cấy ngoài đồng	

Bài 2. Điền ng hay ngh vào chỗ chấm:

a) …..ôi nhà

b) …..ỉ hè

c) …..õ nhỏ

d) …..e nhạc

Bài 3. Điền vần ui hay ưi vào chỗ chấm:

a) ch..... qua

b) kh..... quà

c) v..... vẻ

d) kh..... hộp

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) ká vàng → …….

b) ghà mái → …….

c) cẹo dẻo → …….

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: Bé / đọc / rất thích / truyện tranh.

a) Viết lại câu: …….

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (bơi lội, bay lượn, nở rộ) điền vào chỗ chấm:

a) Đàn cá tung tăng ……. dưới hồ nước.

b) Những cánh bướm rực rỡ ……. bên khóm hoa.

c) Những bông hoa cúc vàng ……. đón ánh nắng mai.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 46

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	A	C	B

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «cùng» mang vần ung.

II. Bài tập

Bài 1.
a) Đ; b) S; c) S; d) Đ

Bài 2.
a) ngôi nhà; b) nghỉ hè; c) ngõ nhỏ; d) nghe nhạc.
Nhớ: viết ngh trước e, ê, i; viết ng trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) chui qua; b) khươi quà; c) vui vẻ; d) khươi hộp.

Bài 4.
a) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá vàng; b) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà mái; c) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo dẻo.

Bài 5.
Câu đúng: Bé rất thích đọc truyện tranh.

Bài 6.
a) Đàn cá tung tăng bơi lội dưới hồ nước. b) Những cánh bướm rực rỡ bay lượn bên khóm hoa. c) Những bông hoa cúc vàng nở rộ đón ánh nắng mai.